

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2655^{*} /LĐTBXH-LĐVL Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2005
V/v: Thực hiện chính sách đối với lao động dôi dư.

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế

Trả lời Công văn số 698/LĐTBXH ngày 03/8/2005 của quý Sở về việc ghi ở trích yếu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1- Về cách tính thời điểm tuyển dụng để xác định đối tượng được hưởng chế độ dôi dư theo Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 22/11/2002 của Chính phủ:

- Khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 22/11/2002 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2004/NĐ-CP ngày 10/8/2004 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước quy định đối tượng người lao động dôi dư hưởng chính sách quy định tại các văn bản trên đều phải được tuyển dụng vào khu vực Nhà nước trước ngày 21/4/1998.

- Từ ngày 01/01/1995 Bộ luật Lao động có hiệu lực thi hành trên toàn quốc thì mọi tổ chức, cá nhân khi sử dụng lao động phải thực hiện giao kết hợp đồng lao động, không còn chế độ chuyển công tác từ đơn vị này sang đơn vị khác, mà chỉ có chấm dứt hợp đồng lao động tại đơn vị này và giao kết hợp đồng lao động tại đơn vị khác. Vì vậy, thời điểm giao kết hợp đồng lao động tại đơn vị là thời điểm tuyển dụng người lao động đối với đơn vị đó.

- Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Nghị định số 39/2003/NĐ-CP ngày 18/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về việc làm thì thời gian để tính trợ cấp mất việc làm là tổng thời gian làm việc thực tế cho người sử dụng lao động đó đến khi bị mất việc làm. Trường hợp, người lao động trước đó có thời gian làm việc ở khu vực nhà nước mà chưa được nhận trợ cấp thôi việc hoặc trợ cấp mất việc làm, thì thời gian đó chỉ được tính để nhận trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Lao động. Khoản trợ cấp thôi việc này do Quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm của đơn vị mà người lao động bị mất việc làm trả cùng trợ cấp mất việc làm.

- Theo quy định tại điểm 6 mục I của Thông tư số 19/2004/TT-BLĐTBXH ngày 22/11/2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 22/11/2002 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2004/NĐ-CP ngày 10/8/2004 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước như sau: "... Đối với người lao động làm việc liên tục trong các cơ quan, đơn vị thì

thời điểm tuyển dụng được tính từ ngày bắt đầu làm việc trong khu vực Nhà nước; Trường hợp người lao động có thời gian không làm việc trong cơ quan, đơn vị thì thời điểm tuyển dụng được tính là thời điểm tuyển dụng lần cuối cùng làm việc liên tục trong cơ quan, đơn vị."

Căn cứ các quy định trên thì trường hợp ông H không thuộc đối tượng áp dụng chế độ lao động dôi dư.

2- Về ghi thời điểm nghỉ việc để tính chế độ lao động dôi dư: là thời điểm có quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ lao động dôi dư và quyết định thống nhất cho toàn bộ người lao động trong doanh nghiệp nghỉ việc hưởng chế độ lao động dôi dư.

3- Về tiền lương để tính trợ cấp theo Nghị định 41/2002/NĐ-CP ngày 11/4/2002 đã được quy định cụ thể tại Thông tư số 18/2005/TT-BLĐTBXH ngày 11/5/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2004/TT-BLĐTBXH ngày 22/11/2004.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đề nghị quý Sở nghiên cứu để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, Vụ LDVL.

TL. BỘ TRƯỞNG

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Vụ trưởng Vụ Lao động - Việc làm



Nguyễn Đại Đồng